TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - THA HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 278/2026/QĐST-HNGĐ	*ThA Hóa, ngày 10 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – THA HÓA

Căn cứ vào các Điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về *"mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án"*.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 269/2026/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 6 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu giải quyết việc dân sự sau đây:

- A Nguyễn Tuấn A; sinh năm: 1993; Số CCCD: 038093001588, cấp ngày 20/01/2024; nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.

Địa chỉ: Thôn Quảng Ích 1, xã Thọ Lập, tỉnh ThA Hóa.

- Chị Lê Thị T; sinh năm: 1993; Số CCCD: 038193023563, cấp ngày 06/12/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.

Địa chỉ: Thôn Hòa Bình, xã Thọ Lập, tỉnh ThA Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: A Nguyễn Tuấn A và chị Lê Thị T chung sống với nhau tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương và đã đăng ký kết hôn tại UBND xã Xuân Thiên, huyện Thọ Xuân (nay là xã Thọ Lập), tỉnh ThA Hóa vào ngày 16/01/2025, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được ba tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung; vợ chồng ly thân từ tháng 2 năm 2026 cho đến nay, hiện tại không còn liên lạc, quan tâm tới nhau, nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên A A, chị T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; xét thấy yêu cầu của A A, chị T là tự nguyện, phù hợp với Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: A Nguyễn Tuấn A và chị Lê Thị T xác nhận vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, công nợ: A Nguyễn Tuấn A và chị Lê Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: A Nguyễn Tuấn A tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí Tòa án theo quy định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:*

Công nhận thuận tình ly hôn giữa A Nguyễn Tuấn A và chị Lê Thị T.

- *Về con chung, cấp dưỡng nuôi con*:

A Nguyễn Tuấn A và chị Lê Thị T xác nhận không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung, công nợ:*

A Nguyễn Tuấn A và chị Lê Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Các vấn đề khác:* Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: A Nguyễn Tuấn A tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí việc dân sự là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*. Xác nhận A A đã nộp tiền tạm ứng lệ phí Tòa án 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tại Thi hành án dân sự tỉnh ThA Hóa theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số: 0004728 ngày 10/6/2026, số tiền này được trừ vào số tiền lệ phí Tòa án mà A A phải nộp, theo đó A A đã thực hiện xong nghĩa vụ về lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ThA Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- THADS tỉnh ThA Hóa;
- Đương sự;
- UBND xã Thọ Lập;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TAND KHU VỰC 8

Z3130726.TL.QDBA
925

Hoàng Văn Long